

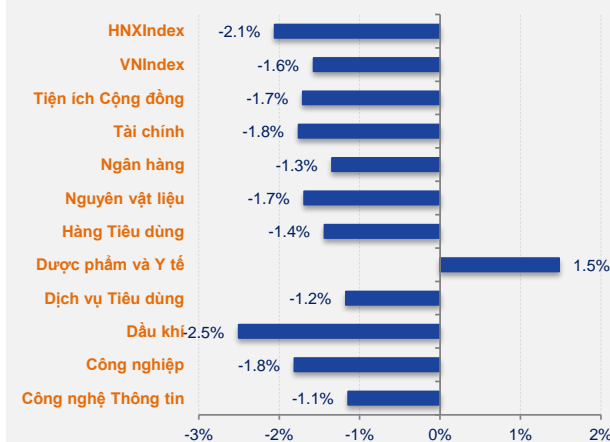


WEEKLY WRAP

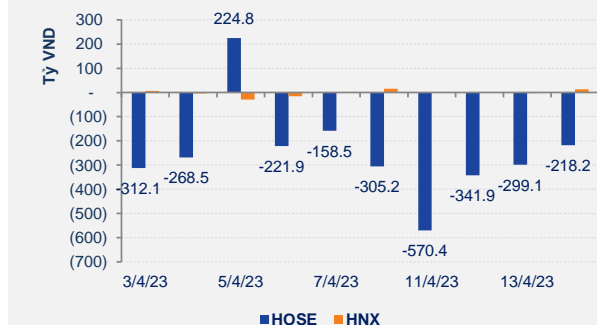
Tuần GD: 10/4/2023 - 14/4/2023

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,052.89 ↓	-1.6%	207.25 ↓	-2.1%
KLGD (trCP)	3,690.94 ↓	-7.8%	571.53 ↓	-1.9%
GTGD (tỷ VND)	64,036.26 ↓	-4.6%	8,160.15 ↓	-0.7%
Tổng cung (trCP)	6,462.86 ↓	-23.5%	898.88 ↑	0.7%
Tổng cầu (trCP)	6,145.01 ↓	-26.7%	813.61 ↓	-2.1%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	123.15 ↓	-20.2%	4.13 ↑	49.9%
KL bán (trCP)	195.44 ↑	18.7%	5.35 ↑	12.2%
GT mua (tỷ VND)	3,313.79 ↓	-17.9%	99.55 ↑	94.2%
GT bán (tỷ VND)	5,048.55 ↑	5.8%	76.00 ↓	-20.5%

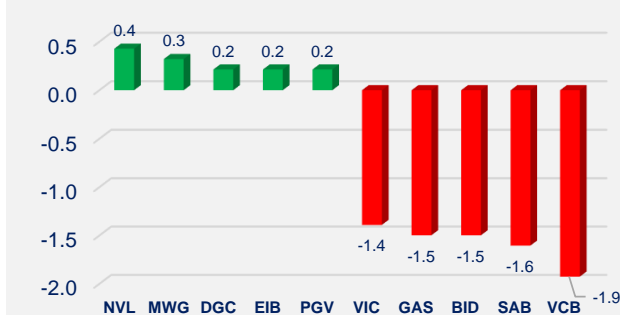
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Với áp lực bán ở vùng giá cao cuối tuần trước, VN-INDEX đã có tuần giao dịch thứ 2 tháng 04/2023 biến động tiêu cực hơn. Phiên đầu tuần VN-INDEX mở cửa ở vùng giá 1.073 điểm và chịu áp lực điều chỉnh ở vùng giá 1.070-1.075 điểm để kết thúc tuần giao dịch với phiên giảm điểm mạnh. Kết thúc tuần VN-INDEX giảm 16,21 điểm (-1,57%) về mức 1.052,89 điểm với thanh khoản suy giảm. HNX-INDEX kết tuần giảm 4,35 điểm (-2,06%) về 207,25 điểm với thanh khoản gia tăng. Độ rộng thị trường trong tuần nghiêng về tiêu cực với áp lực bán ngắn hạn tập trung nhiều vào nhóm cổ phiếu bất động sản, chứng khoán sau giai đoạn tăng tốt.

Trong tuần thanh khoản trên HOSE đạt 64.036,26 tỉ đồng, giảm 4,6% tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 9,91% so với tuần trước. Thanh khoản HNX giảm nhẹ 0,7% với 8.160,15 tỉ đồng được giao dịch. Thanh khoản trên 02 sàn niêm yết trên mức trung bình. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng tuần thứ ba liên tiếp với giá trị bán ròng tăng mạnh hơn lên 1.734,76 tỉ đồng, dưới áp lực rút vốn của quỹ Fubon ETF. Mua ròng trên HNX với giá trị 23,5 tỷ đồng.

Những thông tin điểm nhấn trong tuần là Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ ngành, địa phương khẩn trương xử lý, giải quyết vấn đề hoàn thuế giá trị gia tăng (thuế GTGT) cho các doanh nghiệp, trình Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét tiếp tục chính sách giảm 2% thuế GTGT năm 2023. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp và cho ý kiến về Dự án Luật Kinh doanh bất động sản trong sáng ngày 12/04/2023 và các thông tin về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Trong tuần qua thị trường phân hóa mạnh với dòng tiền ngắn hạn luân chuyển qua các nhóm ngành nghề. Chịu áp lực điều chỉnh mạnh là nhóm bất động sản sau nhiều tuần phục hồi tăng giá như LDG (-17,32%), L14 (-10,52%), SCR (-10,13%), CEO (-9,41%), DXG (6,25%), DIG (-4,71%)...

Nhóm cổ phiếu dịch vụ tài chính, chứng khoán cũng chịu áp lực bán tương tự khi nhiều mã đã có xu hướng tăng giá trong nhiều tuần với VIX (-7,06%), BVS (-7,04%), CTS (-6,82%), VCI (-6,53%), VND (-6,01%)... ngoại trừ một vài mã vẫn tăng giá như SHS (6,32%), VDS (2,82%)...

Một số nhóm ngành như bán lẻ, hóa chất, thủy sản trong tuần qua vẫn có diễn biến tích cực tăng giá như PET (+5,91%), DGW (+4,79%), MWG (+2,56%).. DGC (+5,22%), CSV (+7,84%)... FMC (+7,69%), CMX (+5,88%), MPC (+5,26%), VHC (+4,95%)...

Nhóm cổ phiếu ngân hàng phân hóa, diễn biến tích cực nhất là PGB (+34,00%) sau khi thoái vốn, KLB (+5,56%), EIB (+3,40%)... BID (-2,63%), TCB (-2,20%), VPB (-1,91%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2304 kết tuần ở mức 1.063,1 điểm giảm -1,12%, mức chênh lệch thu hẹp dần còn -0,33 điểm so với VN30. Các kỳ hạn dài hơn VN30F2305, VN30F2306, VN30F2309 chênh lệch từ -2,53 điểm đến -6,53 điểm. Khối lượng mở OI đang trong xu hướng giảm mạnh, khối lượng giao dịch cũng giảm so với tuần trước. Cho thấy các trader đang giảm dần các vị thế nắm giữ và chưa có kỳ vọng lạc quan đối với chỉ số VN30.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 10/4/2023 - 14/4/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Sau 2 tuần hồi phục liên tiếp, tuần này thị trường bước vào tuần điều chỉnh, với phiên cuối tuần giảm điểm khá mạnh (-11,41 điểm) dẫn đến trạng thái thị trường đóng cửa với điểm số thấp nhất tuần và làm gia tăng rủi ro VnIndex thoát khỏi xu hướng tăng ngắn hạn. Với trạng thái hiện tại VnIndex vẫn vận động trong kênh hồi phục và tiệm cận đường MA20, thị trường vẫn còn khả năng kết thúc điều chỉnh để tiếp tục xu hướng tăng nếu trong tuần tới VnIndex đảo chiều và hồi phục trở lại.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tuần điều chỉnh đã diễn ra như dự đoán khi trong tuần qua VN-Index giảm 16,82 điểm (-1,57%) với khối lượng giao dịch tiếp tục ở mức cao, điểm số điều chỉnh tuy không lớn nhưng trong bối cảnh thị trường đang trong khu vực dao động hẹp thì đợt điều chỉnh này cũng tạo ra cảm giác bất an cho nhà đầu tư. Nếu chỉ xét thuần về góc độ kỹ thuật có thể thấy VN-Index đang tạo ra nền tảng tích lũy chặt chẽ và nếu chỉ số giữ được biên dưới của kênh tăng giá (2 đường kẻ xanh như trên hình) thì sẽ duy trì xu hướng phục hồi ngắn hạn và mục tiêu khi đó có thể là 1.150 điểm. Nếu đánh mất kênh tăng giá nói trên chỉ số vẫn sẽ nằm trong trạng thái tích lũy nhưng khi đó sẽ không rõ ràng về xu hướng với vùng hỗ trợ gần nhất là quanh 1.030 điểm. Xét trên góc nhìn trung dài hạn, có thể nhận thấy điểm số của VN-Index biến động theo tuần là rất ít trong 9 tuần vừa qua, thị trường đang tạo ra các sóng hồi phục với đáy sau cao hơn đáy trước trong khi đỉnh các sóng không tăng, đồng thời chu kỳ hình thành sóng đang kéo dài ra (dạng dao động chặt chẽ dần) nên chúng tôi cho rằng về góc độ trung, dài hạn thị trường đang trong giai đoạn tích lũy chặt chẽ. Giai đoạn vận động trong biên độ hẹp với khối lượng thấp như hiện tại vẫn còn có thể tiếp tục kéo dài cho đến khi thị trường hình thành xu hướng uptrend mới.

Về tình hình vĩ mô, điểm tích cực là lãi suất của Việt nam đang có xu hướng giảm trong bối cảnh FED cũng đang đi đến giai đoạn cuối của tiến trình tăng lãi suất, Chính phủ cũng đang tích cực đưa ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp và BDS. Tuy nhiên, những khó khăn vẫn còn nhiều khi rủi ro của thị trường Trái phiếu, BDS chưa thể giải quyết sớm, kinh tế toàn cầu vẫn đang trong tình trạng bấp bênh và đối diện với nguy cơ suy thoái, bất ổn tại Mỹ và Châu Âu do cuộc chiến Nga - Ukraina tiếp tục có xu hướng leo thang...

Thị trường trong ngắn hạn đang ở trạng thái không rõ ràng, vì vậy nhà đầu tư ngắn hạn nên chờ thêm và có thể tiến hành giải ngân nếu VN-Index giữ được kênh tăng ngắn hạn. Thị trường về trung, dài hạn vẫn đang trong vùng tích lũy rộng quanh 1.000 điểm - 1.150 điểm để chuẩn bị cho chu kỳ uptrend thực sự sau đó, do đó nhà đầu tư trung, dài hạn có thể tiếp tục giải ngân dần tăng tỷ trọng nắm giữ để đón đầu giai đoạn tăng giá mới sau kỳ tích lũy này, hướng giải ngân nên lựa chọn các cổ phiếu đầu ngành có nền tảng cơ bản tốt, các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng ổn định đang vận động trong trạng thái tích lũy hiện nay.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 10/4/2023 - 14/4/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
PVS	25.60	24-25.5	29-30	22	15.8	15.6%	28.5%	Theo dõi chờ giải ngân
VCI	30.80	28-30	36-37	27	15.4	-14.9%	-42.0%	Theo dõi chờ giải ngân
BSI	26.30	22-23	28.5-29.5	20	32.5	-18.3%	-68.5%	Theo dõi chờ giải ngân
BMP	62.40	61-63	75-76	56	7.3	27.6%	224.8%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	32.20	28.5-30	34-35	26	19.5	25.2%	-23.6%	Theo dõi chờ giải ngân
LCG	12.05	10.5-11.5	13.5-14	10	11.9	-44.0%	6.3%	Theo dõi chờ giải ngân
VRE	28.60	28.2-29.5	35-37	26	23.8	24.1%	108.0%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
16/2/2023	POW	13.10	12.10	16-16.5	13	8.26%	Nắm giữ
3/8/2023	SZC	30.70	26.90	33-35	31	14.13%	Bán
3/9/2023	CSV	30.95	27.40	34-36	29	12.96%	Nắm giữ
3/9/2023	IDC	38.00	37.90	47-49	38	0.26%	Nắm giữ
30/3/2023	BVS	18.50	18.00	24-26	18.5	2.78%	Nắm giữ
31/3/2023	PTB	43.85	42.00	50-52	41	4.40%	Nắm giữ
4/4/2023	DBC	14.70	14.15	21-22	14	3.89%	Nắm giữ
4/4/2023	DCM	24.60	24.10	30-31	24	2.07%	Nắm giữ
4/4/2023	HAH	38.30	34.80	44-46	36	10.06%	Nắm giữ
14/4/2023	VRE	28.60	28.50	35-37	26	0.35%	Giải ngân giá 28.5



TIN VĨ MÔ

Chuyên gia IMF: Việt Nam là một trong những điểm sáng kinh tế toàn cầu

Đánh giá về Việt Nam và phần lớn các nước châu Á, chuyên gia IMF cho rằng đây là những điểm sáng của kinh tế thế giới năm nay, bởi khu vực này đang phát triển tương đối nhanh so với phần còn lại của thế giới. Trong đó, Việt Nam tăng trưởng khoảng 8%, mức lạm phát cũng thấp hơn nhiều so với phần còn lại của thế giới.

Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành chậm hơn so với dự kiến

Theo Bộ Giao thông vận tải, công tác san nền dự án đạt 71,9/115 triệu m³ (đạt 62,5%), gói thầu “Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình nhà ga hành khách” giá trị 35.233 tỷ đồng, sẽ được điều chỉnh thời gian thực hiện gói thầu, gia hạn thời điểm đóng thầu đến ngày 28/4 tới đây.



TIN DOANH NGHIỆP

ĐHĐCĐ Eximbank: Lãi trước thuế quý 1 trên 900 tỷ đồng

Ngày 14/04/2023, Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank, HOSE: EIB) tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 nhằm thông qua kế hoạch kinh doanh, tăng vốn điều lệ, phương án xử lý cổ phiếu quỹ, miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ VII (2020-2025).

ĐHĐCĐ VCG: Muốn làm chung cư thu nhập thấp, cân nhắc phân kỳ đầu tư dự án Cát Bà Amatina

Ngày 14/04, Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex, HOSE: VCG) tổ chức ĐHĐCĐ thường niên nhằm thông qua kế hoạch kinh doanh 2023 với lãi sau thuế 2023 đạt 860 tỷ, tăng vốn thêm 500 tỷ; và phương án cho đợt phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức 2022 với tỷ lệ 10%.

DCL hủy phương án phát hành ESOP sau khi bị Tòa án bác kháng cáo

Trước ĐHĐCĐ thường niên 2023, CTCP Dược phẩm Cửu Long (HOSE: DCL) thông báo sẽ dừng triển khai phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua. Lý do là vì thị trường chứng khoán không thuận lợi và ảnh hưởng từ một số nguyên nhân khách quan khác.

BVB dự kiến niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE

Ngân hàng TMCP Bản Việt (Viet Capital Bank, UPCoM: BVB) vừa công bố văn kiện ĐHĐCĐ thường niên 2023. BVB sẽ trình thông qua nội dung chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ sàn UPCoM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE) và phương án chia vốn chủ sở hữu cho cổ đông với tỷ lệ 10%.

Công ty gia đình ông Đặng Văn Thành giảm phân nửa lợi nhuận

Công ty cổ phần Đầu tư Thành Thành Công (TTC) năm 2022 lãi sau thuế 99 tỷ đồng, giảm phân nửa so với 2021 và chỉ bằng một phần tư năm 2020. TTC cho biết lợi nhuận lao dốc khiến tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu cũng giảm mạnh từ 5,6% còn 2,8%.

ĐHĐCĐ FRT: Kế hoạch doanh thu 2023 tăng trưởng hai con số, lãi trước thuế đi lùi

Ngày 14/04, ĐHĐCĐ 2023 CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT) diễn ra tại TP HCM. FRT trình cổ đông mục tiêu tăng trưởng doanh thu 13%, trong khi lãi trước thuế đi lùi 51%. FRT sẽ trình cổ đông phương án trả cổ tức 2022 bằng tiền mặt, tỷ lệ 5% và bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3, thực hiện muộn nhất trong quý 3/2023

SASCO của Jonathan Hạnh Nguyễn đặt kế hoạch lãi 2023 tăng 19%

CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO, UPCoM: SAS) vừa công bố kế hoạch kinh doanh 2023, với lợi nhuận trước thuế 274 tỷ đồng, tăng 19% so với năm trước. Về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, SASCO dự kiến chia cổ tức tiền mặt 13.98%.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	7,040,188	HPG	(12,551,201)
2	TTF	4,858,090	VND	(12,303,508)
3	VRE	1,592,000	STB	(11,012,200)
4	MIG	1,570,700	PVD	(5,663,200)
5	PAN	1,446,100	VPB	(4,749,800)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	843,694	SHS	(3,039,703)
2	PVS	516,103	IDJ	(230,680)
3	IDC	493,150	MBS	(96,318)
4	TNG	289,692	NVB	(96,200)
5	HUT	123,826	PLC	(78,600)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	11.60	11.85	↑ 2.16%	214,308,200
NVL	13.40	14.20	↑ 5.97%	205,483,200
DIG	17.00	16.20	↓ -4.71%	154,094,700
VND	15.80	14.85	↓ -6.01%	140,812,700
SSI	22.50	21.20	↓ -5.78%	113,454,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	9.50	10.10	↑ 6.32%	192,868,889
CEO	25.50	23.10	↓ -9.41%	55,663,730
IDJ	11.70	11.00	↓ -5.98%	32,407,165
PVS	25.90	25.60	↓ -1.16%	27,691,623
HUT	17.20	15.90	↓ -7.56%	20,902,232

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	28.05	34.95	6.9	↑ 24.60%
VNE	9.59	10.70	1.1	↑ 11.57%
TIP	17.50	19.30	1.8	↑ 10.29%
TMP	51.10	56.30	5.2	↑ 10.18%
HHP	9.00	9.91	0.9	↑ 10.11%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PRC	21.90	26.80	4.9	↑ 22.37%
SIC	27.50	33.00	5.5	↑ 20.00%
MED	22.00	26.00	4.0	↑ 18.18%
NBW	23.50	27.60	4.1	↑ 17.45%
S55	50.50	59.00	8.5	↑ 16.83%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

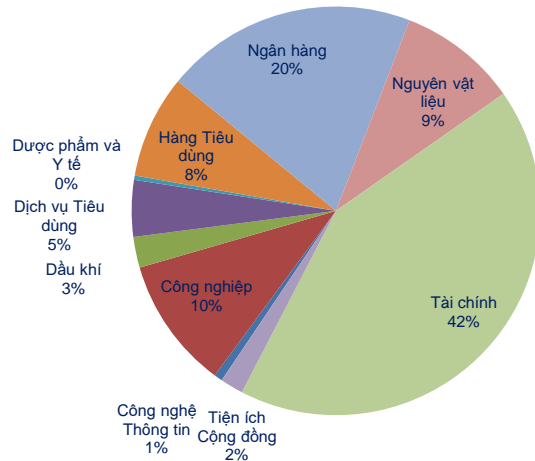
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L10	27.25	21.95	-5.3	↓ -19.45%
HU3	5.40	4.36	-1.0	↓ -19.26%
LDG	4.85	4.01	-0.8	↓ -17.32%
TTE	12.25	10.50	-1.8	↓ -14.29%
IBC	3.06	2.68	-0.4	↓ -12.42%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DDG	42.20	25.10	-17.1	↓ -40.52%
NHC	33.00	24.50	-8.5	↓ -25.76%
TMX	12.30	9.40	-2.9	↓ -23.58%
CMC	6.00	4.80	-1.2	↓ -20.00%
VSM	22.20	18.00	-4.2	↓ -18.92%

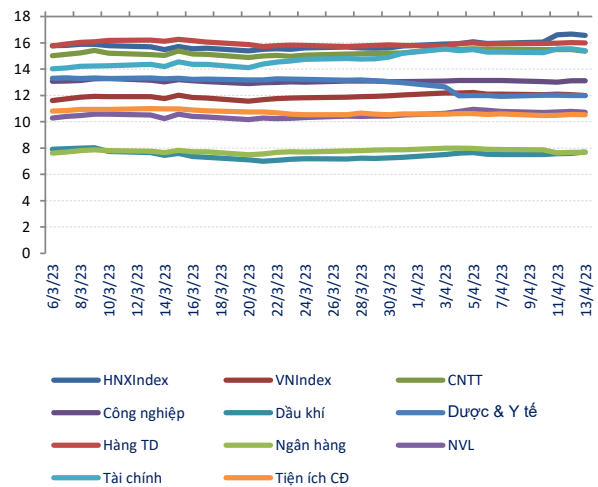
(*) Giá điều chỉnh



Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	214,308,200	19.7%	2,520	4.8	0.9
NVL	205,483,200	5.3%	1,164	12.5	0.6
DIG	154,094,700	1.9%	236	73.6	1.4
VND	140,812,700	10.0%	1,095	13.9	1.3
SSI	113,454,700	9.3%	1,365	15.9	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	192,868,889	2.1%	224	46.0	0.9
CEO	55,663,730	7.7%	1,084	23.0	1.7
IDJ	32,407,165	10.1%	890	13.3	1.1
PVS	27,691,623	6.9%	1,849	14.3	1.0
HUT	20,902,232	3.8%	415	39.6	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BTT	↑ 24.6%	5.0%	1,333	25.5	1.3
VNE	↑ 11.6%	1.4%	176	60.8	0.8
TIP	↑ 10.3%	8.5%	2,184	9.0	0.8
TMP	↑ 10.2%	37.1%	8,191	7.0	2.4
HHP	↑ 10.1%	8.9%	1,022	9.9	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PRC	↑ 22.4%	93.9%	40,819	0.6	0.4
SIC	↑ 20.0%	14.7%	3,524	9.4	1.6
MED	↑ 18.2%	2.5%	550	47.3	1.0
NBW	↑ 17.4%	11.5%	1,904	13.2	1.5
S55	↑ 16.8%	12.4%	9,356	5.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	7,040,188	22.2%	3,081	6.4	1.3
TTF	4,858,090	0.8%	8	549.6	4.1
VRE	1,592,000	8.7%	1,222	23.2	1.9
MIG	1,570,700	0.0%	0	-	1.5
PAN	1,446,100	4.8%	1,790	9.9	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	843,694	7.7%	1,084	23.0	1.7
PVS	516,103	6.9%	1,849	14.3	1.0
IDC	493,150	31.7%	5,356	7.2	2.1
TNG	289,692	18.8%	2,880	6.2	1.1
HUT	123,826	3.8%	415	39.6	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	417,408	24.4%	6,318	14.0	3.1
BID	227,381	19.1%	3,590	12.5	2.2
VHM	219,896	20.6%	6,621	7.6	1.5
VIC	202,139	5.9%	2,270	23.3	1.5
GAS	191,395	26.1%	7,732	12.9	3.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	13,650	4.2%	697	56.0	2.3
IDC	12,804	31.7%	5,356	7.2	2.1
PVS	12,618	6.9%	1,849	14.3	1.0
KSF	12,300	5.6%	1,224	33.5	1.8
PVI	11,525	0.5%	168	293.7	1.5



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
30/1/2023	14/4/2023	15/3/2023	14/3/2023	SCY	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2023	14/4/2023	7/3/2023	6/3/2023	HMG	Đại hội Đồng Cổ đông
21/3/2023	14/4/2023	5/4/2023	4/4/2023	DM7	Đại hội Đồng Cổ đông
16/3/2023	14/4/2023	28/3/2023	27/3/2023	VLG	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	DND	Đại hội Đồng Cổ đông
9/2/2023	14/4/2023	2/3/2023	1/3/2023	BGW	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2023	14/4/2023	20/3/2023	17/3/2023	NAC	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2023	14/4/2023	13/3/2023	10/3/2023	DSP	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2023	14/4/2023	17/3/2023	16/3/2023	STW	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	COM	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2023	14/4/2023	20/3/2023	17/3/2023	PLE	Đại hội Đồng Cổ đông
9/2/2023	14/4/2023	6/3/2023	3/3/2023	VTA	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	GAS	Đại hội Đồng Cổ đông
16/2/2023	14/4/2023	16/3/2023	15/3/2023	SED	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2023	14/4/2023	13/3/2023	10/3/2023	STC	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2023	14/4/2023	16/3/2023	15/3/2023	TAN	Đại hội Đồng Cổ đông
9/2/2023	14/4/2023	3/3/2023	2/3/2023	BSQ	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	DDN	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2023	14/4/2023	9/3/2023	8/3/2023	IDP	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2023	14/4/2023	10/3/2023	9/3/2023	TRA	Đại hội Đồng Cổ đông
15/2/2023	14/4/2023	8/3/2023	7/3/2023	FRT	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2023	14/4/2023	16/3/2023	15/3/2023	HTC	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	PIA	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	LTG	Đại hội Đồng Cổ đông
24/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	DNN	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2023	14/4/2023	14/3/2023	13/3/2023	PLA	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2023	14/4/2023	20/3/2023	17/3/2023	HUB	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2023	14/4/2023	17/3/2023	16/3/2023	SZL	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2023	14/4/2023	15/3/2023	14/3/2023	VCG	Đại hội Đồng Cổ đông
24/3/2023	14/4/2023	3/4/2023	31/3/2023	AAM	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn